

Số: 82/2022/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 27 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022 giữa:

Anh Trần Quang Q, sinh năm 1980- là nguyên đơn.

Chị Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1985- là bị đơn.

Cùng địa chỉ: Tổ V, thị trấn V, huyện C1, tỉnh Tuyên Quang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam. Đại diện theo pháp luật: Ông **Tiết Văn T**; chức vụ: Tổng giám đốc. Địa chỉ trụ sở chính: Số , đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện C1, tỉnh Tuyên Quang. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Huy H**; chức vụ: Giám đốc; người được ủy quyền lại: **Bà Phạm Thị H1**- chức vụ Trưởng phòng KHKD là đại diện theo ủy quyền. Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 108, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Quang Q và chị Nguyễn Thị Hồng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị C là người trực tiếp nuôi 02 cháu Trần Quang D, sinh ngày 13/6/2009 và cháu Trần Minh T, sinh ngày 15/7/2012. Anh Q cấp dưỡng mỗi cháu là 1.500.000đ/ tháng/cháu, Phương thức cấp dưỡng thực hiện theo tháng, cấp dưỡng vào ngày mùng 10 hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2022 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Trần Quang Q là người tiếp tục thực hiện hợp đồng tín dụng số 8104LAV202103909 ngày 09/11/2021 với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Phòng giao dịch huyện C1, tỉnh Tuyên Quang, số tiền nợ gốc theo hợp đồng là 100.000.000 đồng; thời hạn vay 12 tháng, ngày trả nợ cuối cùng ngày 09/11/2022, họ và tên người vay Nguyễn Thị Hồng C.

- Về án phí: Anh Q có nghĩa vụ nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2021/0003694, ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

- Chị Nguyễn Thị Hồng C không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã N, huyện H;
- Chi cục THADS huyện C;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc